

Số: 39 /DVĐT

Bà Rịa, ngày 23 tháng 6 năm 2023

V/v công bố thông tin Biên bản, Nghị quyết và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ
GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa
- Trụ sở chính: Số 11 đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Mã chứng khoán: BRS
- Điện thoại: 0254 3825422, Fax: 02543829801
- Email: dothibaria@gmail.com
- Người thực hiện công bố thông tin: (Ông) Nguyễn Quang Quốc - Trưởng Ban Kiểm soát - Người được ủy quyền công bố thông tin.
- Loại thông tin công bố: 24h 72h yêu cầu
 bất thường định kỳ

- **Nội dung công bố thông tin:** Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa xin trân trọng công bố thông tin về Biên bản, Nghị quyết và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa tổ chức vào ngày 23/6/2023.

Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa trân trọng công bố thông tin trên đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội để thực hiện công bố thông tin đến công chúng theo quy định hiện hành.

Thông tin này đã công bố trên trang website của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa tại đường dẫn www.dothibaria.com kể từ ngày 23/6/2023.


Chúng tôi cam kết thông tin trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng cảm ơn !

- Tài liệu kèm theo:

1. Biên bản số 01/2023/BB-ĐHCĐ ngày 23/6/2023;
2. Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 23/6/2023;
3. Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Người được ủy quyền công bố thông tin


Nguyễn Quang Quốc

Người đại diện theo pháp luật

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Kim Duyên



Nơi nhận:

- Như trên;
- TTLKCKVN;
- Website: www.dothibaria.com
- Lưu: VT, HĐQT, P.TC-HC.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA**
Số: 01/2023/NQ-ĐHCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bà Rịa, ngày 23 tháng 6 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 23/6/2023,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	KH 2022 (tỷ đồng)	TH 2022 (tỷ đồng)
1. Doanh thu	125,386	146,918
2. Chi phí	110,386	128,782
3. Lợi nhuận trước thuế	15,000	18,136

2. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Stt	CHỈ TIÊU	KH 2023
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	147,000
2	Chi phí	128,850
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	18,150
4	Cổ tức	$\geq 14\%$

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính 2022 đã được kiểm toán.

Điều 5. Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính 2023, chi tiết như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính niên độ 2023 của Công ty dựa trên những tiêu chuẩn và danh sách Ban Kiểm soát đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Điều 6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và Kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và tiền lương, thù lao HĐQT, BKS kế hoạch năm 2023, với chi tiết như sau:

1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	0
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	14.515.160.546
3	Lợi nhuận được phân chia	14.515.160.546
4	Bù đắp khoản lỗ năm trước	0
5	Trích quỹ đầu tư phát triển	0
6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	8.156.430.546
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (< 3 tháng lương; Lương BQ 1 tháng: 2,654 tỷ đồng)</i>	7.884.771.396
	<i>Trích quỹ thưởng lao động quản lý</i>	271.659.150
7	Chi trả cổ tức 14% bằng tiền mặt	6.358.730.000

2. Phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;

- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:

+ Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ sẽ trình vào ĐHCĐ thường niên năm 2023.

+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi : Căn cứ vào lợi nhuận trong năm 2023, sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty, Công ty xác định quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý Công ty theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch theo khoản 1 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2022:

3.1 Tiền lương HĐQT và BGĐ: 2.173.273.200 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước :

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	42.732.900
2	Võ Ngọc Thạch	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	36.628.200

- Lao động quản lý chuyên trách là không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch Hội đồng quản trị	44.767.800
2	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng Ban Kiểm soát	24.418.800
3	Trương Thị Tâm	Kế toán trưởng	32.558.400

3.2. Thù lao: 155.545.455 đồng.

Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng.

Ban Kiểm soát: 47.545.455 đồng.

3.3. Tiền thưởng HĐQT và BGD:

Năm 2022 chưa chi do thành viên Hội đồng quản trị là người đại diện phần vốn Nhà nước chờ UBND tỉnh đánh giá, xếp loại và căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2022 dự kiến chi là 271.659.150 đồng.

4. Tiền lương, tiền thưởng HĐQT và thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

4.1 Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023: 1.826.280.000 đồng, trong đó:

- Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước: 800.280.000 đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	35.910.000
2	Võ Ngọc Thạch	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	30.780.000

- Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước: 1.026.000.000đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch Hội đồng quản trị	37.620.000
2	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng Ban Kiểm soát	20.520.000
3	Trương Thị Tâm	Kế toán trưởng	27.360.000

Trong năm căn cứ vào kết quả kinh doanh, gắn với việc bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương

binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

4.2 Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.
- Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

4.3 Tiền thưởng Hội đồng quản trị chuyên trách và lao động quản lý:

Quỹ tiền thưởng của lao động quản lý năm 2023 xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội và thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính, Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp do Chính phủ quy định và theo quyết định của UBND tỉnh. Năm 2023 được hưởng 90%, 10% quỹ thưởng sẽ chi khi kết thúc nhiệm kỳ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa đã được đại hội biểu quyết thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hội Đồng Quản Trị, Ban Điều Hành Công ty Cổ phần Dịch Vụ Đô Thị Bà Rịa triển khai thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: Hồ sơ Đại hội (P.TC-HC).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trương Quang Đại

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

I. Thời gian, địa điểm tổ chức Đại hội:

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.

Mã chứng khoán: BRS

Địa chỉ: Số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500100167, đăng ký lần đầu ngày 12/08/2013, thay đổi lần thứ nhất ngày 04/5/2016, thay đổi lần thứ hai ngày 26/9/2019.

Hôm nay, ngày 23 tháng 6 năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được chính thức khai mạc vào lúc 08 giờ 00 phút tại Hội trường Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa, số 11, đường Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

II. Khai mạc Đại hội:

1. Ông Bùi Thanh Phong thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lí do, giới thiệu Đại biểu và thành phần tham dự Đại hội.

2. Ông Nguyễn Quang Quốc - Tổ trưởng Tổ Kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông tham dự Đại hội báo cáo Đại hội kết quả thẩm tra tư cách đại biểu và cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội, trong đó:

- Tổng số cổ phần lưu hành của Công ty: 4.541.950 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết : 4.541.950 cổ phần.
- Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự tính đến thời điểm 08 giờ 00 phút là: 88 người, đại diện cho 4.405.312/4.541.950 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 97% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đủ điều kiện tiến hành theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

3. Đại hội đã biểu quyết giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm phiếu và Thư ký làm việc tại Đại hội:

- Chủ tọa Đại hội:

1. Ông: Trương Quang Đại	Chủ tịch HĐQT
2. Bà: Nguyễn Thị Kim Xuyên	Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc
3. Ông: Võ Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

- Thư ký Đại hội:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền : Thư ký HĐQT - NV. Phòng TC-HC - Tổ trưởng
2. Ông Nguyễn Đình Trị: NV. Phòng Kỹ thuật - Xây dựng - Thành viên

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

- Tổ Kiểm phiếu:

1. Ông Đặng Hữu Trí : Trưởng Phòng Kỹ thuật - Xây dựng - Tổ trưởng
2. Bà Trần Thanh Phúc : NV. Phòng Kế toán tài vụ - Thành viên, Thư ký
3. Ông Trần Hoàng Chương: Phó Phòng Kế hoạch - Thành viên
4. Bà Lê Thị Ngọc Ly : NV. TT Quản trang & Hỏa táng - Thành viên
5. Bà Lê Thị Cẩm Tú : NV. Phòng Kế toán - Tài vụ - Thành viên

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

III. Phần nội dung:

1. Đại hội đã thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

2. Đại hội đã thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

- Kết quả biểu quyết:
- + Đồng ý : 100 %
- + Không đồng ý : 0 %
- + Không ý kiến : 0 %

3. Bà Nguyễn Thị Kim Xuyên - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

4. Ông Trương Quang Đại - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

5. Ông Nguyễn Quang Quốc - Trưởng Ban Kiểm soát công ty thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

6. Bà Trương Thị Tâm - Thành viên Ban Giám đốc - Kế toán trưởng công ty thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (đã được kiểm toán).

7. Ông Nguyễn Quang Quốc - Trưởng Ban Kiểm soát công ty thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023.

8. Bà Trương Thị Tâm - Thành viên Ban Giám đốc - Kế toán trưởng công ty thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2023.

9. Ông Trương Quang Đại thay mặt Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội thảo luận, góp ý kiến cho nội dung các Báo cáo và Tờ trình. Đại hội đã ghi nhận và trả lời 01 ý kiến của cổ đông (ông Nguyễn Tường Chân) về khoản phải thanh toán cho Công ty Cổ phần Chứng khoán BETA.

10. Ông Đặng Hữu Trí - Tổ trưởng Tổ Kiểm phiếu thông qua thẻ lệ, hướng dẫn Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung các Báo cáo và Tờ trình, kết quả biểu quyết thống nhất 100%, chi tiết như sau:

Stt	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến	Kết quả biểu quyết
01	Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.	100%	0	0	Thông qua
02	Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.	100%	0	0	Thông qua
03	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.	100%	0	0	Thông qua
04	Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.	100%	0	0	Thông qua
05	Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023.	100%	0	0	Thông qua
06	Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2023.	100%	0	0	Thông qua

11. Đại hội nghỉ giải lao.

IV. Nghị quyết của Đại hội:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu nêu trên, các nội dung sau đây được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	KH 2022 (tỷ đồng)	TH 2022 (tỷ đồng)
1. Doanh thu	125,386	146,918
2. Chi phí	110,386	128,782
3. Lợi nhuận trước thuế	15,000	18,136

1.2. Chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2023:

Stt	CHỈ TIÊU	KH 2023
1	Tổng doanh thu (tỷ đồng)	147,000
2	Chi phí	128,850
3	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	18,150
4	Cổ tức	$\geq 14\%$

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 (tóm tắt) đã được kiểm toán.

5. Thông qua Tờ trình lựa chọn Đơn vị Kiểm toán cho niên độ tài chính năm 2023, chi tiết như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính niên độ 2023 của Công ty dựa trên những tiêu chuẩn và danh sách Ban Kiểm soát đề xuất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

6. Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận niên độ tài chính năm 2022 và kế hoạch cho niên độ tài chính năm 2023; Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, kế hoạch năm 2023 với chi tiết như sau:

6.1. Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận năm trước chưa phân phối	0
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	14.515.160.546
3	Lợi nhuận được phân chia	14.515.160.546
4	Bù đắp khoản lỗ năm trước	0
5	Trích quỹ đầu tư phát triển	0

6	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	8.156.430.546
	<i>Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (< 3 tháng lương; Lương BQ 1 tháng: 2,654 tỷ đồng)</i>	7.884.771.396
	<i>Trích quỹ thưởng lao động quản lý</i>	271.659.150
7	Chi trả cổ tức 14% bằng tiền mặt	6.358.730.000

6.2. Phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: $\geq 14\%$;

- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ Lợi nhuận sau thuế:

+ Quỹ đầu tư phát triển: Tỷ lệ sẽ trình vào ĐHCĐ thường niên năm 2023.

+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi : Căn cứ vào lợi nhuận trong năm 2023, sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước và Điều lệ Công ty, Công ty xác định quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động và người quản lý Công ty theo mức độ hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận kế hoạch theo khoản 1 điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6.3. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Giám đốc (BGĐ) năm 2022:

- Tiền lương HDQT và BGĐ: 2.173.273.200 đồng, trong đó:

+ Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước :

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên	TV HDQT - Tổng Giám đốc	42.732.900
2	Võ Ngọc Thạch	TV HDQT - P. Tổng Giám đốc	36.628.200

+ Lao động quản lý chuyên trách là không phải là người đại diện phần vốn Nhà nước:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch Hội đồng quản trị	44.767.800
2	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng Ban Kiểm soát	24.418.800
3	Trương Thị Tâm	Kế toán trưởng	32.558.400

- Thù lao: 155.545.455 đồng.

+ Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng.

+ Ban Kiểm soát: 47.545.455 đồng.

- Tiền thưởng HDQT và BGĐ:

Năm 2022 chưa chi do thành viên Hội đồng quản trị là người đại diện phần vốn Nhà nước chờ UBND tỉnh đánh giá, xếp loại và căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2022 dự kiến chi là 271.659.150 đồng.

6.4. Tiền lương, tiền thưởng HĐQT và thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

- Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023: 1.826.280.000 đồng, trong đó:

+ Lao động quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước: 800.280.000 đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Nguyễn Thị Kim Xuyên	TV HĐQT - Tổng Giám đốc	35.910.000
2	Võ Ngọc Thạch	TV HĐQT - P. Tổng Giám đốc	30.780.000

+ Lao động quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước: 1.026.000.000 đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch Hội đồng quản trị	37.620.000
2	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng Ban Kiểm soát	20.520.000
3	Trương Thị Tâm	Kế toán trưởng	27.360.000

Trong năm căn cứ vào kết quả kinh doanh, gắn với việc bảo toàn và phát triển vốn, thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm đối với người lao động và nhà nước theo quy định của pháp luật và chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh quy định tại Điều 13 và Điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023:

+ Thành viên Hội đồng quản trị: 3.000.000 đồng/tháng.

+ Thành viên Ban Kiểm soát: 2.000.000 đồng/tháng.

- Tiền thưởng Hội đồng quản trị chuyên trách và lao động quản lý:

Quỹ tiền thưởng của lao động quản lý năm 2023 xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 18 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và thực hiện theo Quy chế quản lý tài chính, Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả doanh nghiệp do Chính phủ quy định và theo quyết định của UBND tỉnh. Năm 2023 được hưởng 90%, 10% quỹ thưởng sẽ chi khi kết thúc nhiệm kỳ.

V. Bế mạc Đại hội:

1. Đại hội thông qua nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Kết quả biểu quyết:

+ Đồng ý : 100 %

+ Không đồng ý : 0 %

+ Không ý kiến : 0 %

2. Ông Trương Quang Đại - Chủ tọa Đại hội phát biểu bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày. Nội dung biên bản này được đọc tại Đại hội và được Đại hội thống nhất thông qua với tỷ lệ 100%./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Hiền



Nguyễn Đình Trí

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Trương Quang Đại